

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự toán chi phí khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công công trình: Kiên cố hóa mặt đường từ bản Púng đi bản Hạm xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát (Chương trình 30a)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/06/2014;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng; số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 về quản lý dự án đầu tư xây dựng; số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng; Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng của Bộ Xây dựng;

Căn cứ các Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh: số 1612/QĐ-UBND ngày 09/5/2020 về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án: Kiên cố hóa mặt đường từ bản Púng đi bản Hạm xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát (Chương trình 30a); số 1741/QĐ-UBND ngày 19/5/2020 về việc giao kế hoạch chi tiết nguồn vốn ngân sách Trung ương cho các dự án thuộc tiểu dự án hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các huyện nghèo của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2020 (đợt 2);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 2318/TTr-SGTVT ngày 10/6/2020 về việc phê duyệt dự toán chi phí khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công công trình: Kiên cố hóa mặt đường từ bản Púng đi bản Hạm xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát (Chương trình 30a); kèm theo báo cáo kết quả thẩm định số 2317/SGTVT-TĐKHKT ngày 10/6/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán chi phí khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công công trình: Kiên cố hóa mặt đường từ bản Púng đi bản Hạm xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát (Chương trình 30a), với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Kiên cố hóa mặt đường từ bản Púng đi bản Hạm xã Quang Chiểu, huyện Mường Lát (Chương trình 30a).

2. Loại, cấp công trình: Công trình giao thông, cấp IV.

3. Phạm vi khảo sát, lập thiết kế bản vẽ thi công

Phạm vi khảo sát và hướng tuyến: Tổng chiều dài tuyến 4,86km.

Điểm đầu Km0, giao với Đường tỉnh 521E tại Km 6+350 thuộc địa phận bản Púng xã Quang Chiểu; điểm cuối Km4+855, nối tiếp đường bê tông tại ngã ba đường đầu tràn suối Tung, thuộc địa phận bản Hạm xã Quang Chiểu.

4. Quy mô xây dựng: Đầu tư xây dựng 4,86km.

- Phần đường đạt quy mô đường GTNT cấp B (theo TCVN 10380:2014), có: $V_{tk}=15\text{km/h}$; chiều rộng nền đường $B_n=4,0\text{m}$; chiều rộng mặt đường $B_m=3,0\text{m}$; chiều rộng lề đất $B_l=2\times 0,5\text{m}$; bán kính đường cong nằm nhỏ nhất $R_{min}=15\text{m}$; độ dốc dọc lớn nhất $I_{dmax}=12,62\%$; mặt đường BTXM. Công trình thoát nước bằng bê tông và bê tông cốt thép; tải trọng thiết kế H30-XB80; tần suất tính toán thủy văn $P=4\%$.

- Phần cầu: Xây dựng 01 cầu bằng BTCT và BTCT DƯL theo TCVN 11823-2017; chiều rộng cầu $B_c=(0,5+5+0,5)=6\text{m}$; tải trọng thiết kế HL93 và người đi bộ $3\times 10^3\text{Mpa}$; tần suất thiết kế $P=1\%$; sơ đồ nhịp 4×18 ; sông không có thông thuyền.

5. Địa điểm xây dựng: trên địa bàn xã Quang Chiểu, huyện Mường Lát.

6. Danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng: theo danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn trong dự án đầu tư đã được duyệt và các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

7. Nhiệm vụ và khối lượng khảo sát

a) Công tác khảo sát địa hình:

- Lưới đường chuyên hạng IV, đường chuyên cấp 2 sử dụng kết quả đã thực hiện trong bước dự án.

- Cập nhật lại bình đồ tuyến tỷ lệ 1/2000, bình đồ nút giao tỷ lệ 1/500 số liệu đo bình đồ tuyến, nút giao và cầu đã thực hiện trong bước lập dự án; đo thủy chuẩn kỹ thuật tuyến.

- Đo vẽ trắc dọc với tỷ lệ dài 1/2000 và 1/200; đo vẽ trắc ngang tuyến tỷ lệ 1/200, phạm vi đo vẽ từ tim ra mỗi bên 20m, khoảng cách các cọc kết hợp cả bước dự án trung bình 12,5m/1 mặt cắt.

- Đo vẽ bình đồ cống $KĐ=2,4-5,4\text{m}$ tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 1m, phạm vi đo vẽ từ tim cống về phía thượng, hạ lưu mỗi bên 50m, từ tim cống về phía tuyến mỗi bên 25m.

- Đo vẽ bình đồ đường công vụ tỷ lệ 1/2000, đường đồng mức 1m, phạm vi đo vẽ từ tim ra mỗi bên 10m; đo vẽ trắc dọc, đo vẽ trắc ngang tỷ lệ

1/200, phạm vi đo từ tìm ra mỗi bên 10m, khoảng cách đo vẽ trắc ngang là 20m/01 mặt cắt.

b) Công tác khảo sát địa chất.

Khảo sát địa chất: Khoan địa chất nền đường thông thường, bổ sung 01 lỗ/1km chiều sâu lỗ 5m; khoan địa chất cầu tại vị trí mố, trụ, chiều sâu 15m; lấy mẫu thí nghiệm các chỉ tiêu cơ lý của đất, đá.

c) Khảo sát thủy văn: Sử dụng số liệu đã thực hiện ở bước lập dự án đầu tư và điều tra, cập nhật bổ sung.

d) Công tác khác: Công tác điều tra, thu thập số liệu về kinh tế-xã hội, GPMB, mỏ vật liệu, bãi đổ thải sử dụng số liệu đã thực hiện ở bước lập dự án đầu tư và điều tra, cập nhật bổ sung.

8. Nhiệm vụ lập thiết kế bản vẽ thi công.

Lập thiết kế bản vẽ thi công theo phạm vi tuyến, quy mô xây dựng và đảm bảo tuân thủ danh mục tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng cho dự án, phù hợp với thiết kế cơ sở đã được phê duyệt tại quyết định số 1612/QĐ-UBND ngày 09/5/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh và các quy định khác của pháp luật về đầu tư xây dựng.

9. Giá trị dự toán phê duyệt: **869.690.000 đồng** (*Tám trăm sáu mươi chín triệu, sáu trăm chín mươi nghìn đồng*).

Trong đó:

- Chi phí khảo sát	434.999.000 đồng.
- Chi phí dự phòng khảo sát:	43.500.000 đồng.
- Chi phí lập thiết kế BVTC:	357.352.000 đồng.
- Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát:	14.355.000 đồng.
- Chi phí giám sát khảo sát:	19.484.000 đồng.

(có phụ lục chi tiết kèm theo)

10. Nguồn vốn đầu tư:

- Vốn ngân sách Trung ương của Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững thuộc kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 và giai đoạn 2021-2025 (hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các huyện nghèo theo Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP của Chính phủ) bố trí đảm bảo 90% TMĐT.

- Vốn ngân sách tỉnh, ngân sách huyện Mường Lát và các nguồn huy động hợp pháp khác đảm nhận 10% TMĐT.

Điều 2. Ủy ban nhân dân huyện Mường Lát tổ chức thực hiện theo đúng các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng. Trong quá trình triển khai bước tiếp theo, có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung đề nghị của Sở Giao thông vận tải tại Báo cáo thẩm định số 2317/SGTVT-TĐKHKT ngày 10/6/2020.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Giao thông vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài chính; Giám đốc kho bạc Nhà nước tỉnh Thanh Hóa; Chủ tịch UBND huyện Mường Lát và Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, V_X^{30a81}

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phạm Đăng Quyền

PHỤ LỤC DỰ TOÁN
CHI PHÍ KHẢO SÁT, LẬP THIẾT KẾ BVTC

**Công trình: Kiên cố hóa mặt đường từ bản Pùng đi bản Hạm xã Quang Chiểu,
huyện Mường Lát (Chương trình 30a)**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Hạng mục chi phí	Ký hiệu	Phương pháp xác định	Thành tiền (Đồng)
I	Chi phí khảo sát xây dựng	Gksxd		478.499.000
1	Chi phí trực tiếp	T	VL+NC+M	217.696.285
1.1	Chi phí vật liệu	VL	Dự toán chi tiết	24.311.812
1.2	Chi phí nhân công	NC		182.413.693
1.3	Chi phí máy thi công	M		10.970.780
2	Chi phí gián tiếp	GT	(C+TL)	145.105.288
2.1	Chi phí chung	C	NC x 70%	127.689.585
2.2	Chi phí lán trại, chi phí không xác định khối lượng từ thiết kế, chi phí gián tiếp khác	LT	Tx8%	17.415.703
3	Thu nhập chịu thuế tính trước	TL	(T+GT) x 6%	21.768.094
4	Chi phí khác phục vụ công tác KS	Cpvks		10.884.814
4.1	Chi phí lập phương án khảo sát	Cpa	T*2%	4.353.926
4.2	Chi phí lập báo cáo kết quả khảo sát	Cbc	T*3%	6.530.889
	Giá trị dự toán khảo sát trước thuế	G	T+GT+TL+Cpvks	395.454.000
5	Thuế giá trị gia tăng	GTGT	G x 10%	39.545.400
	Giá trị khảo sát sau thuế	Gxd	G + GTGT	434.999.000
6	Chi phí dự phòng khối lượng phát sinh	Gdp	Gxd*10%	43.500.000
II	Chi phí lập nhiệm vụ khảo sát	Gnv	Gksxd*3%	14.355.000
III	Chi phí giám sát công tác khảo sát	Ggs	G*4,072%*1,1	19.484.000
IV	Chi phí lập thiết kế BVTC	Gtk	26,63 tỷ đồng*1,22%*1,1	357.352.000
DỰ TOÁN CHI PHÍ			(I+II+III+IV)	869.690.000